1. **Đặc tả Ca sử dụng – “Dat thue xe”**
2. **Mã Ca sử dụng**:
3. **Mô tả**: Ca sử dụng tương tác giữa Người dùng và Phần mềm hệ thống khi Người dùng muốn đặt thuê xe.
4. **Tác nhân tham gia**: Người dùng.
5. **Tiền điều kiện**: Người dùng đăng nhập thành công và hiện ở màn hình trang chủ.
6. **Luồng sự kiện cơ bản**:

Bước 1: Người dùng lựa chọn đặt thuê xe.

Bước 2: Hệ thống gọi đến Ca sử dụng “Tim kiem”.

Bước 3: Người dùng xác nhận thuê xe được chọn.

Bước 4: Hệ thống hiển thị đơn đăng ký thuê xe.

Bước 5: Người dùng điền thông tin, nộp đơn đăng ký thuê xe.

Bước 6: Hệ thống lưu thông tin đặt thuê xe.

Bước 7: Hệ thống gửi thông tin đặt thuê xe cho quản lý cửa hàng được chọn.

1. **Luồng sự kiện thay thế**:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Vị trí thay thế | Điều kiện | Hành động | Vị trí trở lại |
| 1 | Bước 6 | Thông tin trong đơn không được điền chính xác, đầy đủ | Hệ thống hiển thị thông báo cho Người dùng | Bước 4 |

1. **Dữ liệu đầu vào**:

Dữ liệu đầu vào đơn đăng ký thuê xe:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Trường dữ liệu | Mô tả | Bắt buộc | Điều kiện thỏa mãn | Ví dụ |
| 1 | Thời gian thuê xe | Thời gian Người dùng đến cửa hàng và bắt đầu thuê xe | Có |  |  |

1. **Dữ liệu đầu ra**:

Dữ liệu đầu ra thông tin đặt thuê xe:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Trường dữ liệu | Mô tả | Định dạng | Ví dụ |
| 1 | Tên cửa hàng | Tên cửa hàng Người dùng chọn thuê xe | Xâu ký tự |  |
| 2 | Mã cửa hàng | Mã cửa hàng Người dùng chọn thuê xe | Xâu ký tự |  |
| 3 | Tên Người dùng | Tên Người dùng đăng ký | Xâu ký tự |  |
| 4 | Mã Người dùng | Mã Người dùng được cấp | Xâu ký tự |  |
| 5 | Loại xe thuê | Tên của loại xe Người dùng chọn thuê | Xâu ký tự |  |
| 6 | Thời gian thuê | Thời gian Người dùng chọn thuê xe | Thời gian (HH:MM) |  |
| 7 | Mã đặt thuê xe | Mã của đơn đặt thuê xe | Xâu ký tự |  |

1. **Hậu điều kiện**:
2. **Đặc tả Ca sử dụng – “Tim kiem”**
3. **Mã Ca sử dụng**:
4. **Mô tả**: Ca sử dụng tương tác giữa Người dùng và Phần mềm hệ thống khi Người dùng muốn tìm kiếm cửa hàng và xe để đặt thuê.
5. **Tác nhân tham gia**: Người dùng.
6. **Tiền điều kiện**: Người dùng lựa chọn đặt thuê xe ở màn hình trang chủ.
7. **Luồng sự kiện cơ bản**:

Bước 1: Hệ thống hiển thị danh sách cửa hàng cho thuê xe.

Bước 2: Người dùng lựa chọn cửa hàng thuê xe.

Bước 3: Hệ thống hiển thị danh sách xe cho thuê của cửa hàng.

Bước 4: Người dùng lựa chọn xe.

Bước 5: Hệ thống hiển thị thông tin xe được chọn.

1. **Luồng sự kiện thay thế**:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Vị trí thay thế | Điều kiện | Hành động | Vị trí trở lại |
| 1 | Bước 2 | Người dùng lựa chọn tiếp tục tìm kiếm cửa hàng |  | Bước 1 |
| 2 | Bước 4 | Người dùng lựa chọn tiếp tục tìm kiếm xe |  | Bước 3 |

1. **Dữ liệu đầu vào**:
2. **Dữ liệu đầu ra**:

Dữ liệu đầu ra thông tin xe:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Trường dữ liệu | Mô tả | Định dạng | Ví dụ |
| 1 | Loại xe | Tên của loại xe | Xâu ký tự |  |
| 2 | Chiều cao | Chiều cao của xe | Số |  |
| 3 | Cân nặng | Cân nặng của xe | Số |  |
| 4 | Giá thuê | Giá thuê xe | Số |  |

1. **Hậu điều kiện**:
2. **Đặc tả Ca sử dụng – “Them xe”**
3. **Mã Ca sử dụng**:
4. **Mô tả**: Ca sử dụng tương tác giữa Quản lý cửa hàng và Phần mềm hệ thống khi Quản lý cửa hàng muốn thêm xe vào danh sách xe của cửa hàng.
5. **Tác nhân tham gia**: Quản lý cửa hàng.
6. **Tiền điều kiện**: Quản lý cửa hàng đăng nhập thành công và hiện ở màn hình trang chủ.
7. **Luồng sự kiện cơ bản**:

Bước 1: Quản lý cửa hàng lựa chọn thêm xe vào danh sách xe cửa hàng.

Bước 2: Hệ thống hiển thị đơn thông tin xe.

Bước 3: Quản lý cửa hàng điền, nộp đơn thông tin xe.

Bước 4: Hệ thống lưu thông tin xe được thêm.

1. **Luồng sự kiện thay thế**:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Vị trí thay thế | Điều kiện | Hành động | Vị trí trở lại |
| 1 | Bước 4 | Thông tin trong đơn không được điền chính xác, đầy đủ | Hệ thống hiển thị thông báo | Bước 2 |

1. **Dữ liệu đầu vào**:

Dữ liệu đầu ra thông tin xe:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Trường dữ liệu | Mô tả | Bắt buộc | Điều kiện thỏa mãn | Ví dụ |
| 1 | Loại xe | Tên của loại xe | Có |  |  |
| 2 | Chiều cao | Chiều cao của xe | Có |  |  |
| 3 | Cân nặng | Cân nặng của xe | Có |  |  |
| 4 | Giá thuê | Giá thuê của xe | Có |  |  |

1. **Dữ liệu đầu ra**:
2. **Hậu điều kiện**:
3. **Đặc tả Ca sử dụng – “Thay doi thong tin xe”**
4. **Mã Ca sử dụng**:
5. **Mô tả**: Ca sử dụng tương tác giữa Quản lý cửa hàng và Phần mềm hệ thống khi Quản lý cửa hàng muốn thay đổi thông tin xe trong danh sách xe của cửa hàng.
6. **Tác nhân tham gia**: Quản lý cửa hàng.
7. **Tiền điều kiện**: Quản lý cửa hàng đăng nhập thành công và hiện ở màn hình trang chủ.
8. **Luồng sự kiện cơ bản**:

Bước 1: Quản lý cửa hàng lựa chọn thay đổi xe trong danh sách xe cửa hàng.

Bước 2: Hệ thống hiển thị danh sách xe của cửa hàng.

Bước 3: Quản lý cửa hàng lựa chọn xe muốn thay đổi thông tin.

Bước 4: Hệ thống hiển thị đơn thông tin xe.

Bước 5: Quản lý cửa hàng điền, nộp đơn thông tin xe.

Bước 6: Hệ thống lưu thông tin xe.

1. **Luồng sự kiện thay thế**:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Vị trí thay thế | Điều kiện | Hành động | Vị trí trở lại |
| 1 | Bước 3 | Quản lý cửa hàng muốn tiếp tục tìm kiếm xe để sửa muốn sửa thông tin |  | Bước 2 |
| 2 | Bước 6 | Thông tin điền trong đơn không chính xác, đầy đủ | Hệ thống hiển thị thông báo | Bước 4 |

1. **Dữ liệu đầu vào**:

Dữ liệu đầu ra thông tin xe:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Trường dữ liệu | Mô tả | Bắt buộc | Điều kiện thỏa mãn | Ví dụ |
| 1 | Loại xe | Tên của loại xe | Có |  |  |
| 2 | Chiều cao | Chiều cao của xe | Có |  |  |
| 3 | Cân nặng | Cân nặng của xe | Có |  |  |
| 4 | Giá thuê | Giá thuê của xe | Có |  |  |

1. **Dữ liệu đầu ra**:
2. **Hậu điều kiện**:
3. **Đặc tả Ca sử dụng – “Xoa xe”**
4. **Mã Ca sử dụng**:
5. **Mô tả**: Ca sử dụng tương tác giữa Quản lý cửa hàng và Phần mềm hệ thống khi Quản lý cửa hàng muốn xóa xe trong danh sách xe của cửa hàng.
6. **Tác nhân tham gia**: Quản lý cửa hàng.
7. **Tiền điều kiện**: Quản lý cửa hàng đăng nhập thành công và hiện ở màn hình trang chủ.
8. **Luồng sự kiện cơ bản**:

Bước 1: Quản lý cửa hàng lựa chọn xóa xe trong danh sách xe cửa hàng.

Bước 2: Hệ thống hiển thị danh sách xe của cửa hàng.

Bước 3: Quản lý cửa hàng lựa chọn xe muốn xóa.

Bước 4: Quản lý cửa hàng xác nhận xóa xe được chọn.

Bước 5: Hệ thống xóa thông tin xe trong danh sách xe cửa hàng.

1. **Luồng sự kiện thay thế**:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Vị trí thay thế | Điều kiện | Hành động | Vị trí trở lại |
| 1 | Bước 3 | Quản lý cửa hàng muốn tiếp tục tìm kiếm xe để sửa muốn sửa thông tin |  | Bước 2 |

1. **Dữ liệu đầu vào**:
2. **Dữ liệu đầu ra**:
3. **Hậu điều kiện**: